

VIÊN LINH

chợ lớn một đêm kia



Chợ Lớn một đêm kia

Viên Linh

Chợ Lớn một đêm kia

Viên Linh

Bìa: *Đặng Giao*

Nguồn: *Thư Quán bản thảo*

Chợ Lớn **một đêm kia**

VIÊN LINH

Tuần báo NGHỆ THUẬT
số 2 * 15/10/1965

Vào một ngày nào đó, em sẽ trở về, phải thế không em ? Vào một ngày nào đó, anh sẽ tìm thấy ở quê hương cũ của chúng ta, nơi mà em đang cách biệt này đây, những hạnh phúc anh đã mất, phải thế không em yêu dấu ? Anh tin tưởng rằng những gì anh hy vọng sẽ còn ở đó. Anh tin tưởng rằng chút ít sung sướng còn lại, một ngày kia sẽ lớn dần, dần dụa như nước mắt anh đêm nay trên khuôn mặt nóng bỏng và háo hức. Anh tin tưởng nơi em như kẻ khốn cùng tin tưởng ở chút lương tâm còn le lói nơi nhân loại. Anh tin tưởng nơi em như kẻ

tù tội chung thân tin tưởng ngày chính phủ đổ, y được ân xá. Anh tin tưởng nơi em, Cúc Hoa ơi, như tin tưởng mình sẽ không phải đi hết Chín Cửa Ngục lắm than đang chờ đợi.

Trên chuyến xe đò về Chợ Lớn, xuống Tân An, trên chiếc bắc qua sông Saigon, về Giồng Ông Tố, trên chuyến buýt vào Bình Tây, qua Kinh Tàu Hủ, anh còn nhìn thấy em với khuôn mặt đầy đặn hiền hậu xót thương, anh còn nhìn thấy em với giọt lệ hiếm và trong suốt, với đôi môi chỉ nói điều lành, với tấm thân ấp ủ cho thời rét buốt của đời y khốn nạn. Chính ở quê hương mà anh xa lạ, chính ở nhà xưa mà anh mất tích, chính ở nơi đây mà anh cách xa.

Tất cả những điều ấy, tất cả những khổ não ấy cho anh tin ở em, một đêm kia, Chợ Lớn, anh sẽ ngã xuống như được

ngủ giấc êm ái nhất trong đời. Một đêm kia, Chợ Lớn, anh sẽ tan tác trong hoan lạc. Một đêm kia, Chợ Lớn, anh sẽ treo cánh tay trên cành thập tự của ái tình. Một đêm kia, em yêu dấu, kẻ lãng mạn sẽ được lùi về thời đại nước mắt, gã tình si sẽ được sống với tương tư, và anh sẽ được tái nhận vào đêm bàng hoàng hạnh phúc, quỳ xuống bên em, nghe đầu đây mở lại cõi đời hồng.

Khi Cúc đi được sáu tháng, tôi quét dọn nhà cửa đàng hoàng và lấy vợ. Liên lù mắt nhìn lên trong khi mái tóc thả tràn trề dưới chậu thau bồ kết bóng đen:

- Anh kỳ lắm. Sao anh lấy vợ?
- Anh ở không sáu tháng nay.

– Ở building thiếu gì gái chơi bời, việc gì anh khổ thế.

– Anh không thích tụi đó.

– Xì. Tui biết quá mà. Ông lấy vợ là kỳ lắm đó.

Mái tóc nhúng xuống, nổi bông trong chậu thau. Làn da trắng xanh trên gáy người thiếu phụ cho tôi những nhớ nhung nồng nàn. Và tôi đã lấy vợ. Liên thì không thích thế. Như Cúc Hoa, Liên muốn đời tôi chỉ có một mình. Một mình và quá lắm thì có một đêm được lén lút sống trong khách sạn. Lén lút khi ấy, nhưng vào một lúc nào đó phải kể cho nàng nghe tôi đã làm những gì, đã tội lỗi như thế nào. Có tưởng đến ai trong khi ấy không. Tôi không giấu Liên những việc đó. Đôi khi tôi muốn nói tôi nhớ đến cả hai người họ cùng một lúc.

Liên lừ mắt trước mỗi lần tôi định nói như thế. Nàng nhìn thấy trong đầu tôi những hình ảnh lấp liếm gian tham:

– Thôi nghe! Thôi nghe! Lão thế!

Tôi sung sướng điên lên nhưng sẽ rời rã sau đó. Tôi sung sướng đã chỉ sống đến đấy với nàng nhưng rời rã cũng vì chỉ tới đấy với nàng. Nhè nhẹ đợi nàng đẩy cánh cửa ngăn tôi ra, tôi đứng nhìn từng chút từng chút căn phòng khép lại.

Tôi bị đẩy ra ngoài hành lang và chân tay bắt đầu lúng túng. Khoảng tối kéo suốt hai đầu ngôi lầu, chỉ mở ra qua bốn khung cửa của bốn căn phòng hai bên. Tôi trở xuống bằng chiếc cầu thang nắm bụi sên sệt, ra đường.

Vừa lúc ấy chồng Liên về tới. Y nói :

– Có gì lạ không?

Tôi lắc đầu.

– Lên nhà chơi.

– Tao vừa ở trên ấy.

– Vợ tao có nhà không?

Tôi gật đầu, tay ngoắc một chiếc xích lô đập:

– Năm đồng lên chợ Bến Thành.

– Thầy cho bảy đồng.

– Tôi vẫn đi có năm đồng.

– Tăng giá hết rồi thầy.

Tôi ngồi lên xe, duỗi hai chân thẳng xuống.

– Có gì lạ không - Tôi hỏi người bạn.

Y quanh xe vào ngõ, lắc đầu:

– Thường vậy, lên nhà chơi.

– Thôi tao đi có chút việc.

Ở Bến Thành, tôi xuống xích lô và gặp một người Mỹ, làm việc cùng sở. Ông ta tên là Bilchick, và có tên Việt là Nguyễn văn Hồ. Hồ giơ tay chào tôi:

– Đi chơi vui vẻ.

– Vui. Cảm ơn ông. Ông đi đâu đấy ?

– Hả ? Tôi hả ? Tôi vừa đi Huế về.

– À, thế hả, Huế có gì vui không ?

– Vui lắm.

– Ông có xuống thuyền sông Hương không ?

Ông ta cười lớn, cúi gò người xuống:

– Không có xuống thuyền. Tôi có nghe nói.

- Gái Huế đẹp không?
 - Đẹp lắm.
 - Mê gái Huế chưa?
 - Chưa, chưa mê.
 - Thôi tôi đi nhé. Chào ông Hồ.
 - Ông đi đậu thế?
 - Tôi lên Saigon.
 - Đi có việc hả?
 - Không. Tôi đi chơi.
- Tôi gạt đầu, băng qua đường.

* * *

Và rồi anh sẽ gặp em, phải thế không em yêu dấu. Cho dù bây giờ hai ta cách

nhau hằng triệu cây số đường vòng, cho dù bây giờ anh háo hức và chán nản, và em thì sống trong một không gian của đời sống rất no đủ, rất thanh bình, rất nhàn hạ, ngày có áo ấm trong trường, đêm có nhạc vũ ngoài phố là Mỹ Châu đó. Anh sẽ gặp em phải thế không, cho dù thân thể anh ngày một hao gầy, tâm trí anh ngày một mòn mỏi, và Quê Hương ta ngày một xa lạ với em, với những người cách biệt. Anh là Á Châu xác da, xác thịt, anh là Á châu thiếu ăn thiếu ngủ, anh là Á Châu ngày thiếu máy lạnh, đêm thiếu điện soi. Anh còn gặp lại em nữa không, Cúc Hoa của đời anh. Anh còn gặp lại em nữa không, khi em thành tài và anh vẫn chỉ suốt đời đeo đuổi một con đường hẹp, con đường có nhiều bạn nhưng ít tình thân. Anh vẫn rất tâm thường để nghĩ rằng nhà cao cửa rộng em với nhà anh lụp xụp là những điều đau khô tủi

thân. Anh vẫn rất tầm thường để nghĩ rằng đại úy yêu em vẫn hơn anh binh nhì đêm ngày nâng giấc tận tụy bên giường, dù cho xưa tụi anh là bạn, từng ngồi bàn phiếm với nhau về tình hình thế giới. Cúc Hoa ơi, Chín Cửa Ngục của Diêm cung đặng đặng sát khí, anh sẽ ngoảnh lại chẳng như chàng Orphé đen đui, để tan tành mộng tưởng trong niềm sợ hãi khốn nạn kia. Hôm nay mưa ở Sài Gòn, mưa của rừng cao su Phú Thọ, mưa của hầm đạn ái ân, và ngày mai sẽ nắng đôi Prenn, sẽ hồng Chợ Lớn, sẽ lằng lằng như cỏi lòng thơ.

Anh hy vọng ôm quanh mình trăm ngàn giấc mộng, anh nôn nao tưởng tượng ngày gã trai trẻ là anh tung tăng đôi chân 18 trên phố phường ruột thịt, dẫu rằng khi ấy anh đã 30 tuổi có dư rồi. Anh hy vọng với nước mắt ràn rụa mỗi

đêm khi nghĩ rằng một ngày kia anh sẽ được ôm chặt em để khóc, để cho cuộc đời bất toàn của anh hôm nay sẽ đầy đủ với người bạn đời tri kỷ. Vậy tại sao hôm nay anh lang thang ngoài phố. Vậy tại sao hôm nay anh đến Liên, anh gặp Nguyễn văn Hồ tức Bilchick, và anh thả bộ lúc này, không nói đúng những gì anh nghĩ, chưa làm được những gì anh mong.

* * *

– Ê Hiệp, lại đây cậu.

– Kìa Trung úy.

– Đ.m, mày quên tên tao rồi sao ?

– Thiệp chộp.

Thiệp nghiêng răng xiết tay tôi :

– A ha, ông là Thiệp chộp đây. Nó còn nhớ tôi các cậu ạ.

Thiệp nói với mấy người bạn ngồi cạnh, quanh chiếc bàn sắt lỗ chỗ trên lề một con đường của Sài Gòn tấp nập không nhìn rõ ai đến hai lần vào mỗi chiều thứ bảy. Đám đông lỗ nhố chảy qua, đổi màu như một dòng nước bắn chảy qua sân tiệt.

Thiệp hai mươi sáu tuổi, tám năm trước sống cùng tôi bên trường đua Phú Thọ, trong một dãy nhà hoen ố. Mùa mưa tới, dãy nhà nổi lên, rác rưởi của đô thành đổ xuống, dãy nhà trôi nổi lênh bênh. Thiệp tưởng là mình sẽ thua nhiều mách ở đời, và đã chộp nhiều mách khác, để trừ nợ trước. Thiệp đã chộp nhiều con chó thả rông quanh trường đua bằng một sợi dây thòng lọng ngắn, với điệu bộ của một tay chăn bò miền Texas bắt ngựa

hồng hoang. Nhưng Thiệp không cười bò mà ngồi sau xe đạp của một người bạn, cứ ví dụ là tôi, dù tôi không biết ăn thịt chó, dù tôi sinh ra ở đồng bằng Bắc Việt. Thiệp đã chop những canh xóc đĩa ngựa thay vì phải xấp, đã chop một người đẹp thay vì phải xin, dù rằng lúc ấy mưa rào rào, và ở cuối một con ngõ ngoằn ngoèo. Tôi không biết Thiệp đã chop những gì nữa kể từ khi tôi cách biệt hẳn.

Nhưng cái tâm trạng của một kẻ cho rằng mình sẽ thua ở đời đã dạy Thiệp phải thắng trước khi đánh. Triết lý chop trước của Thiệp có từ năm y 18 tuổi và Thiệp chop con chó thả rông không phải vì nó là con chó, mà vì nó sẽ là con ngựa hoang dã ngoài cánh đồng bát ngát, mà vì. Thiệp sẽ là kẻ chiến đấu cho lòng tự tin, tự lập.

– Hiệp, mấy nhớ thằng Sinh không?

- Sinh nào?
- Sinh Xóc Đĩa.
- Nhớ.
- Nó chết rồi.

Vậy ra cái thằng gầy gò ấy đã chết. Sinh học gạo số một, ăn rất ít, mặc không tốn, và chỉ sống có thể.

– Nó đi lính đánh thắng lấy lòng. Rồi nó lấy vợ.

– Thế à, đứa nào vậy?

– Một cô học trò của nó. Chính vì có vợ mà nó chết.

Tôi châm một điếu thuốc uống một ngụm bia để chờ nghe. Thiệp kể:

– Vợ nó sinh, đánh điện tín cho chồng. Thằng chó vợi xin một cái phép 3

ngày và giữa đường thì phẳng phẳng phẳng.

Thiếp dốc bia, kể thêm :

– Vợ nó lúc ấy còn nằm trong nhà hộ sinh, thằng nhỏ giống nó lắm mày ạ. Con ra đời không biết mặt bố đấy.

* * *

Em yêu dấu của đời anh, em cũng từng nghe anh kể về bạn bè anh, về Thiệp chộp, về Sinh Xóc Đĩa, về những thằng con trai lớn lên trong một nhà tạm trú khi chúng anh rời quê hương vào đây. Bình Cụt đã có sáu con cách đây hai năm hiện làm Tổng Giám Thị một mỏ than ngoài miền Trung. Anh H hiện nay đã có cử nhân hai về triết, anh Ánh đã thành

hôn với chị Văn, mở một nhà bán nhạc cụ ngày lãi 3000 đồng, Liễu đã chết vì phá thai lần thứ hai, anh Thọ đi biểu tình và hội thảo, Loan đã chết vì tai nạn xe hơi, Hùng được bổ dạy Triết ở một trường trung học miền Tây. Và Đ thất nghiệp.

Anh đã kể em nghe tất cả. Những gì đã xảy ra trên quê hương từ khi em xa cách. Những năm vừa qua thật nhiều chuyện quá. Anh không kể những chuyện lớn vì chắc em đã biết cả rồi. Những cuộc đảo chính, một cuộc cách mạng, những trận đánh lớn, những hiện tại của Chiến Tranh và viễn ảnh của Hòa Bình. Em cũng đã biết tin về thiên tai bão lụt, nhưng không lẽ anh phải kể cho em cái vụ thủy cước đen là chuyện nhỏ. Không lẽ anh phải kể cho em nghe cả những người chết không phải là bạn mình, những trẻ ra đời không phải là con cháu của mình.

Những kẻ thắng không phải là họ hàng mình. Không lẽ anh phải kể cho em nghe Sài Gòn có thêm mấy trăm cái building, thêm bao nhiêu con phố, giải tỏa mấy con đường, đóng cửa mấy tờ báo, khai trương bao nhiêu Night Club, lập thêm bao nhiêu đài, phá đi từng nào tượng.

Riêng tượng chiến sĩ trận vong của Pháp ở công trường Duy Tân thì anh phải kể cho em nghe, vì nơi ấy có liên quan tới chúng ta, vì anh đã từng hẹn em ở đó, vì em đã từng khóc ở đó, vì em hân hoan tươi thắm ở đó mỗi khi đi bộ dưới vòm cây xanh mát của lá me lăn tăn rười rượi. Vì em thích ở đó nhìn lên mái nhà thờ chính Saigon. Em có biết ai đã dự phần phá đài chiến sĩ ấy không ? Anh Y đấy. Anh Y đã từng tặng em nhiều đóa hoa hồng, nhiều cánh thiệp giáng sinh, nhiều món quà lạ mắt. Anh Y đấy, bây

giờ anh ấy làm chính trị, với tâm thành là muốn làm một cái gì cho thanh niên Việt Nam, cho đất nước đang đau khổ, nhưng người ấy nhu nhược lắm.

Mà thôi nhé, anh không muốn nói tới chuyện này, anh kết luận : muốn làm cho tốt xã hội, chúng ta phải là cán bộ trước đã. Và chúng ta phải khô với những cái servitudes chó má ở đời.

* * *

– Ê cậu, vợ con chưa? Thiệp hỏi tôi.

– Rồi, một vợ một con.

– Đ.m, bộ muốn mấy vợ mấy con hả?

Tôi cười hể hể, tự mình nghe ra có vẻ đều cáng. Tôi bắt qua những chuyện khác để hỏi người bạn cũ. Y kể huyền

thuyền này nọ tôi không thể nhớ hết. Tôi chỉ kịp cười hì hà theo câu chuyện của y. Khi từ giã Thiệp, trời đã tối. Với những ngọn đèn đường ố vàng tôi muốn trở về nhà với vợ con, song chân bước hoang mang và lòng nhẹ tênh như bình khí rỗng.

– Ê xích lô - tôi bỗng kêu.

– Đi đâu cậu ba?

– Cứ việc đi coi.

Chiếc xe chạy xuôi, đưa tôi về nhà Liên. Lên gác, gõ cửa, Liên kêu lên:

– Say mềm à.

– Chút xíu. Đi chơi với anh, Liên.

– Tối rồi.

– Thì tối, ăn thua gì. Tối trời anh buồn lắm.

– Xin xỏ tui đấy hả?

– Thì cứ coi như vậy, được hông ?

– Hông.

– Thôi được đi, mặc đồ đi vào Chợ Lớn với anh.

– Chợ Lớn hả - Liên reo, nháy cởn –
Thế còn thằng chồng của tui thì sao ? Nó
vừa đi nhưng sẽ về ngay đó.

– Kệ nó em.

– Rủ rê vợ người ta, coi chừng à!

Tôi bàng hoàng, nhưng lặng lẽ một
mình. Một lát, tôi nói :

– Không nên nói thế, có người nghe
thấy lại hiểu lầm chúng mình. Chẳng có
gì hơn, phải không Liên ?

– Dạ.

Liên dạ ngon và bình thản mặc áo dài. Chiếc áo dài hàng đen chấm gót. Chúng tôi xuống thang, ra đường. Đêm mở mắt hoàn toàn, cuộc sống thao thức và lặng lẽ. Chẳng có gì hơn, chẳng có gì hơn. Thật vậy.

Tôi đưa Liên vào một ngõ hẻm đường Tổng Đốc Phương, nơi bán đủ các thứ chim đồng chim núi. Những con chim lớn xếp cánh ủ rũ, và những con chim nhỏ nghiêng hếch cái đầu luôn luôn dò chừng. Đôi tiếng hót tẻ nhạt, vài tiếng cánh lách chách. Liên không thích chim như Cúc Hoa. Đành vậy, thử dẫn nàng lên Cầu Ba Cánh.

- Ê ông, đưa tôi đi đâu vậy ?
- Anh đưa em tới một chốn hẹn hò.
- Xì, tỉnh đi, say hoài.

Những bậc thang gạch dẫn lên cao, thấp thoáng hai bên hàng rào cong cong. Từ chính giữa nhìn xuống, Chợ Lớn là con kinh đen máng những chiếc thuyền xám xịt mở đôi mắt đầu cá, con phố xe đồ chạy băng băng, tiếng rộn rịp đều đều.

– Em thấy không, ngôi lầu rất cao kia, đó là nhà Cúc.

– Đi với tôi đừng nhớ đến ai khác, tôi về bây giờ cho mà xem.

– Đây là quê hương của Cúc Hoa. Đêm nay em phải là Cúc Hoa.

– Giả dụ như thế rồi sao nào?

– Anh sẽ đưa em đi dạo những con phố lát đá, xem những cột đèn cổ cong vuông mái, gặp những người lạ mặt hoàn toàn.

– Chỉ có thể thôi à ?

– Em còn muốn gì nữa. Nơi đây toàn dân Tàu, toàn những người xa lạ. Để chịu biết bao nhiêu.

– Không có gì nữa à ?

– Có. Anh yêu em. Anh sẽ yêu em. Anh sẽ yêu em giữa những người không bao giờ biết ta là ai hết

Nàng mỉm cười ngó xuống chân thành phố. Mái tóc bay, tà áo cuốn, tấm thân đu đưa. Tay tôi ôm riết thanh sắt lan can. Tôi nói nữa :

– Anh sẽ yêu em bất cứ bao giờ cho đến khi em xua đuổi anh.

– Tôi la lên bây giờ.

– La đi.

Em yêu dấu của lòng anh, anh đã đi tìm em ở từng con phố, trên mỗi tàng cây, dưới dòng nước hắt ám, qua khuôn mặt bạn bè thân thuộc. Anh chỉ thấy em ở nơi nào vắng bóng tất cả. Anh chỉ thấy em khi đưa em về Chợ Lớn, không gian nào khác chỉ là những trần diện giả hình. Vậy thì quê hương là phải gắn liền với anh, với em: sống đời nó là chia ly với mình. Vì vậy mà Chín Cửa Ngục khi cần qua cứ qua, năm giác quan khi cần đổi phải đổi, tấm thân này khi cần hóa là hóa : Tất cả để mình sống lại, tất cả để sống lại mình. Vĩnh biệt em, em yêu dấu.

V.L

